

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN THÀNH
TỈNH BẮC NINH**

Bản án số: 84/2017/HSST
Ngày: 13/12/2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH - TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đăng Dũng - Hiệu trưởng trường THCS thị trấn Hồ.

Ông Trần Đăng Hùng - Bí thư huyện đoàn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Văn Tuyên - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Đình Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 13/12/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 79/2017/HSST ngày 26/10/2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2017/QĐXX-HSST ngày 23/11/2017, đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN TIẾN Đ, sinh ngày 12/01/2000.

Trú tại: Thôn Ngh - xã A - huyện Th - tỉnh B; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Không rõ và bà Tiến Thị M, sinh năm 1972; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/7/2017 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

2. ĐÀO TUẤN A, sinh ngày 03/12/1999.

Trú tại: Thôn Ngh - xã A - huyện Th - tỉnh B; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Không rõ và bà Đào Thị L, sinh năm 1982; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/8/2017 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Tiến Đ: Bà **Tiến Thị M**, sinh năm 1972 (là mẹ đẻ của bị cáo Nguyễn Tiến Đ).

Trú tại: Thôn Ngh - xã A - huyện Th - tỉnh B. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tiến Đ: Bà **Nguyễn Thị Cúc** - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Chị **Nguyễn Thị Th** (tên gọi khác: Th), sinh năm 1996.

Trú tại: Thôn A - xã L - huyện Gi - tỉnh B. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh **Đinh Văn V**, sinh năm 1996.

Trú tại: Thôn Ngh - xã A - huyện Th - tỉnh B. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 17/7/2017 tại gần đường Quốc lộ 17 thuộc địa phận phố Khám - xã Gia Đông - huyện Thuận Thành, Công an huyện Thuận Thành bắt quả tang Nguyễn Tiến Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại túi quần phía trước bên trái mà Đ đang mặc 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu SÀI GÒN màu vàng, phần mở nắp có dính băng dính màu trắng bên trong chứa 01 gói nhỏ dán ngoài bằng băng dính màu vàng, bên trong là 01 gói nilon màu trắng có chứa chất tinh thể màu trắng (Đ khai nhận đây là ma túy mà Đ cùng Đào Tuấn A mua về để sử dụng). Công an huyện Thuận Thành đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đồng thời niêm phong gói chất tinh thể màu trắng như đã nêu trên để gửi đi giám định. Ngoài ra, Công an huyện Thuận Thành còn thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Wave anpha màu đen biển kiểm soát 99H1-196.88 là phương tiện mà Đ được sử dụng để đi mua ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số: 961/KLGD-PC54 ngày 17/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nhỏ bằng nilon màu trắng được dán ngoài bằng băng dính màu vàng có trọng lượng 1,7826 gram là ma túy loại chất Methamphetamine.

Cáo trạng số: 76/CTr-VKS ngày 26/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành đã truy tố các bị cáo: Nguyễn Tiến Đ và Đào Tuấn A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo: Nguyễn Tiến Đ và Đào Tuấn A khai nhận: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 17/7/2017 Đào Tuấn A điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Wave anpha màu đen biển kiểm soát 99H1-196.88 đến nhà Nguyễn Tiến Đ để rủ Đ đi chơi. Do nghiện ma túy nên Đ cùng A bàn nhau đi mua ma túy về sử dụng và quay về nhà A hỏi vay chị Nguyễn Thị Th 300.000 đồng. Sau khi vay được tiền Đ điều khiển xe mô tô đi đón anh Đinh Văn V vay thêm 100.000 đồng rồi bảo anh V chở lên ngã tư Đông Côi có việc. Khi đến ngã tư Đông Côi, Đ bảo anh V dừng xe còn Đ đi bộ vào quán Internet Triệu Lượng mua 400.000 đồng thẻ game và nạp vào nick game “*phamhai*” để thanh toán tiền mua ma túy của Phạm Văn H. Sau đó, Đ đi ra và tiếp tục bảo anh V chở lên phố Khám rồi Đ đi bộ vào ngõ phía sau nhà H chờ lấy ma túy. Khoảng 05 phút sau thì có giọng nói “*Hàng để trong túi*

bóng màu xanh” và thấy có 01 gói nhỏ đặc điểm như vậy được ném ra, Đ biết đó là ma túy nên đã cầm lấy và để ở tay phải rồi đi ra chỗ anh V đứng chờ bảo anh V chở về nhà A. Tại nhà A, Đ bỏ gói ma túy ra giường thì A chê mua 400.000 đồng mà được ít ma túy nên bảo Đ mang đổi, Đ mượn điện thoại của anh V gọi cho H để nói đổi gói ma túy rồi trả điện thoại lại cho anh V. Tiếp đó, Đ một mình điều khiển xe mô tô đi đến gần quán cà phê Thảo Viên ở phố Khâm gặp một người thanh niên không quen biết và đưa gói ma túy đã mua trước đó cho người thanh niên này, người thanh niên này nói *“Trong bao thuốc lá trên kiêu gạch”*. Đ hiểu là ma túy ở đó nên đi ra chỗ kiêu gạch lấy bao thuốc lá có chứa ma túy rồi đút vào túi quần phía trước bên trái mà Đ đang mặc và điều khiển xe mô tô đi về. Trên đường đi về đến gần đường Quốc lộ 17 thuộc địa phận phố Khâm thì Đ bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Trong khi Đ đi đổi ma túy thì A ở nhà không thấy Đ quay lại, đến chiều tối cùng ngày A biết Đ bị lực lượng Công an bắt. Do hoảng sợ nên A đã bỏ trốn đến ngày 10/8/2017 thì đến Công an huyện Thuận Thành đầu thú.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tiến Đ xác định việc điều tra, truy tố và xét xử đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, bà đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến tính chất và mức độ phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hơn nữa, bị cáo đang ở tuổi vị thành niên nhận thức pháp luật còn hạn chế nên cũng cần áp dụng những quy định về xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội mà cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Tiến Đ trình bày: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng theo quy định pháp luật. Bà đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo và cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Cũng tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo: Nguyễn Tiến Đ và Đào Tuấn A. Đề nghị, Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Tiến Đ và Đào Tuấn A phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 69; Điều 74; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Đ từ 16 tháng đến 20 tháng tù, miễn áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 69; Điều 74; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Đào Tuấn A từ 16 tháng đến 20 tháng tù, miễn áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành công bố bản luận tội, các bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo không có tranh luận gì về phần tội danh mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Thể hiện: Do bị nghiện ma túy nên ngày 17/7/2017, các bị cáo: Đào Tuấn A và Nguyễn Tiến Đ cùng nhau vay được 400.000 đồng để đi mua ma túy về sử dụng. Bị cáo Đ là người trực tiếp cầm tiền đi mua ma túy và cất giấu tại túi quần phía trước bên trái đang mặc. Khi đi về đến gần đường Quốc lộ 17 thuộc địa phận phố Khám - xã Gia Đông - huyện Thuận Thành thì bị lực lượng Công an huyện Thuận Thành phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 gói ma túy có trọng lượng là 1,7826 gram là chất Methamphetamine theo như Kết luận giám định số: 961/KLGD-PC54 ngày 17/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo: Nguyễn Tiến Đ và Đào Tuấn A đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Do đó, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành truy tố các bị cáo với tội danh và điều luật như đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng theo quy định của pháp luật.

Đây là vụ án mang tính chất đồng phạm nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn, quá trình phạm tội các bị cáo không có sự chuẩn bị hay phân công vai trò và nhiệm vụ cụ thể cho từng bị cáo. Xong hành vi của các bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần xử phạt các bị cáo mức án thật nghiêm khắc cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có tác dụng giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong vụ án này, cả hai bị cáo: Đào Tuấn A và Nguyễn Tiến Đ cùng nhau bàn bạc việc đi mua ma túy về sử dụng. Bị cáo Anh là người trực tiếp vay 300.000 đồng và mượn phương tiện cho bị cáo Đ đi mua ma túy, bị cáo Đ là người trực tiếp vay 100.000 đồng và trực tiếp đi mua ma túy. Do đó, các bị cáo phải chịu mức án tương xứng với tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của mình.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng: Bản thân các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, đồng thời tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Riêng đối với

bị cáo Đào Tuấn A sau khi bỏ trốn đã tự nguyện ra đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình nên còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Không những vậy, khi phạm tội các bị cáo còn chưa đủ tuổi thành niên nên áp dụng Điều 69 và Điều 74 Bộ luật hình sự là những quy định đối với người chưa thành niên phạm tội để xem xét quyết định hình phạt đối với các bị cáo. Ngoài ra, do sự chuyển biến và thay đổi chính sách pháp luật hình sự của Nhà nước nên Hội đồng xét xử áp dụng Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, khoản 3 Điều 7 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 để xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo khi lượng hình nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự còn quy định có thể áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo. Xong xét thấy, các bị cáo đang ở độ tuổi vị thành niên, lại là đối tượng nghiện ma túy, mục đích mua ma túy về chỉ để sử dụng nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

Trong vụ án này, theo như bị cáo Nguyễn Tiến Đ khai nhận đã chuyển tiền mua ma túy cho đối tượng Phạm Văn H và được một người thanh niên không quen biết cao khoảng 1,65m, tóc màu vàng, nặng khoảng 64kg chỉ chỗ để ma túy cho bị cáo lấy nhưng bị cáo không biết địa chỉ cụ thể, cũng như không biết đặc điểm nhân thân của người thanh niên này. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh xong không chứng minh được hành vi bán ma túy của đối tượng H cho bị cáo cũng như không xác định được người thanh niên có đặc điểm như bị cáo khai nhận nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, còn có chị Nguyễn Thị Th cho bị cáo Đào Tuấn A vay 300.000 đồng cũng như cho bị cáo A mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Wave anpha màu đen biển kiểm soát 99H1-196.88 và anh Đinh Văn V cho bị cáo Nguyễn Tiến Đ vay 100.000 đồng rồi đi cùng bị cáo Đ đến chỗ mua ma túy. Tuy nhiên, cả chị Th và anh V đều không biết các bị cáo sử dụng tiền cùng xe mô tô vào mục đích đi mua ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra không xem xét xử lý là phù hợp, đúng theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Đối với số tiền mà chị Nguyễn Thị Th cho bị cáo Đào Tuấn A vay là 300.000 đồng và số tiền mà anh Đinh Văn V cho bị cáo Nguyễn Tiến Đ vay là 100.000 đồng. Quá trình điều tra đã xác định anh V và chị Th không biết các bị cáo sử dụng số tiền trên để mua ma túy nên cần buộc các bị cáo phải trả lại cho anh V 100.000 đồng và chị Th 300.000 đồng. Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay, anh V và chị Th có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt và không yêu cầu các bị cáo phải trả lại số tiền nêu trên. Xét thấy, đây là sự tự nguyện của các đương sự nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì thư được niêm phong theo quy định bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định theo như Kết luận giám định số: 961/KLGD-PC54 ngày 17/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh. Hội đồng xét xử thấy rằng, đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu SÀI GÒN màu vàng, phần vỏ bao thuốc lá có dán băng dính màu trắng. Hội đồng xét xử thấy rằng, đây là công cụ liên quan đến hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cũng cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Wave anpha màu đen biển kiểm soát 99H1-196.88 mà bị cáo Nguyễn Tiến Đ sử dụng để đi mua ma túy. Đây là tài sản thuộc sở hữu của bà Nguyễn Thị Ch giao cho chị Nguyễn Thị Th sử dụng. Quá trình điều tra đã xác định, khi cho bị cáo Đào Tuấn A mượn xe chị Th không biết các bị cáo dùng để đi mua ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho bà Ch là đúng theo quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

Về án phí: Cần buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Tiến Đ và Đào Tuấn A phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 69; Điều 74; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Đ 14 (Mười bốn) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 17/7/2017.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (*Bốn mươi lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo công tác thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 69; Điều 74; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Đào Tuấn A 14 (Mười bốn) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 10/8/2017.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (*Bốn mươi lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo công tác thi hành án.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. (Xác nhận vật chứng của vụ án theo như biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/11/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Thành với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Thành).

Tịch thu, tiêu hủy 01 phòng bì thư đã được niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định

theo kết luận giám định số: 961/KLGD-PC54 ngày 17/7/2017 và 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu SÀI GÒN màu vàng, phần vỏ bao thuốc lá có dán băng dính màu trắng.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo: Nguyễn Tiến Đ và Đào Tuấn A mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Thuận Thành;
- CA huyện Thuận Thành;
- Chi cục THADS huyện Thuận Thành;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Huy Tuấn